

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7**  
**NĂM 2016**

**I/Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5400105091
- Vốn điều lệ: 106.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Tiểu khu V, Ít Ong, Mường La, Sơn La
- Văn phòng đại diện: Tầng 7, tháp B, Toà nhà Sông Đà, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội.
- Số điện thoại: 043.7878230; Số fax: 0437878229
- Website: songda7.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): SD7

**2. Quá trình hình thành và phát triển**

**2.1 Thành lập :** Công ty cổ phần Sông Đà 7 tiền thân là Công ty Sông Đà 7- Đơn vị thành viên của Tổng công ty Sông được thành lập tháng 8 năm 1976 tại Công trường xây dựng Nhà máy Thủy điện Thác Bà - Yên Bái.

**2.2 Chuyển đổi Công ty :** Công ty Sông Đà 7 được chuyển đổi thành Công ty cổ phần Sông Đà 7 theo Quyết định số 2335/QĐ-BXD ngày 19/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Giấy phép đăng ký kinh doanh số : 5400105091 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 29/12/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 29/5/2012.

**2.3 Niêm yết :** Công ty cổ phần Sông Đà 7 được Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội nay là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường chứng khoán và chính thức niêm yết trên sàn giao dịch Hà Nội ngày 27/12/2006.

**2.4 Các sự kiện khác:**

- Từ năm 2002-2006: Công ty tham gia thi công Thủy điện Tuyên Quang có công suất 342 MW là công trình thủy điện lớn thứ 3 miền bắc tại thời điểm đó với tư cách là một trong những đơn vị thi công chính. Các hạng mục công trình do Công ty thi công được chủ đầu tư và tổng thầu đánh giá cao về tiến độ và chất lượng công trình.

- Từ năm 2004-2011: Công ty tham gia thi công 3/6 tổ máy Thủy điện Sơn La có công suất 2.400 MW là công trình Thủy điện lớn nhất Đông Nam Á. Bên cạnh đó Công ty còn được Tổng công ty Sông Đà giao nhiệm vụ là đơn vị thi công trình công trình Thủy điện Nậm Chiến có công suất 200 MW. Công ty đã góp phần tích cực trong việc đẩy nhanh tiến độ thi công để đưa nhà máy Thủy điện Sơn La phát điện sớm 2 năm so với tiến độ đề ra.

- Từ năm 2010 đến nay: Công ty tiếp tục được tin tưởng giao nhiệm vụ là một trong những đơn vị thi công chính Thủy điện Lai Châu có công suất 1.200 MW và là thành viên của tổ hợp nhà thầu thi công thủy điện Bản Chát có công suất 220 MW.

- Từ tháng 7/2014 Nhà máy Thủy điện Nậm He công suất 16 MW do Công ty góp 43% vốn đã chính thức phát điện thương mại. Hiện nay, Công ty đang làm tổng thầu thi công nhà máy Thủy điện Nậm Thi 1, Nậm Thi 2 có tổng công suất 18MW tại tỉnh Lai Châu.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

#### **3.1 Ngành nghề kinh doanh :**

- *Xây dựng các công trình công nghiệp, công cộng, nhà ở và xây dựng khác;*
- *Xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, giao thông;*
- *Trang trí nội, ngoại thất công trình, tạo kiến trúc cảnh quan công trình;*
- *Xây dựng đường dây và trạm biến áp điện đến 500 Kv;*
- *Xây dựng công trình thông tin, bưu điện, xây dựng hầm lò, đường hầm;*
- *Xây dựng các công trình cấp thoát nước và lắp đặt;*
- *Khai thác mỏ, khoan phun, khoan phụt, gia cố địa chất công trình, xử lý chống thấm, đóng cọc móng, khoan khai thác nước;*
- *Thiết kế và tư vấn, giám sát thi công các công trình xây dựng;*
- *Sản xuất, kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng, cấu kiện bê tông;*
- *Sản xuất, kinh doanh phụ tùng, phụ kiện bằng kim loại phục vụ xây dựng;*
- *Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm giấy;*
- *Sửa chữa cơ khí, ô tô, xe máy;*
- *Kinh doanh vận tải;*
- *Kinh doanh nhà, bất động sản với quyền sở hữu hoặc đi thuê; môi giới, đấu giá bất động sản;*

- Kinh doanh, tổ chức các dịch vụ vui chơi giải trí;
- Đầu tư, xây lắp các công trình Thủy điện vừa và nhỏ; SXKD điện thương phẩm;
- Xuất nhập khẩu hàng hoá, vật tư, thiết bị, máy móc, phụ tùng phục vụ thi công các công trình xây dựng.

### **3.2 Địa bàn kinh doanh: Trên lãnh thổ Việt Nam**

#### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

4.1. Hội đồng Quản trị: 05 thành viên;

4.2. Ban kiểm soát: 03 thành viên;

4.3. Ban Giám đốc điều hành Công ty: 1 Tổng giám đốc, và 02 phó Tổng giám đốc, 01 Kế toán trưởng.

4.4. Phòng ban giúp việc: 05 phòng ban Công ty: Phòng Tổ chức Nhân Sự, Phòng Vật tư thiết bị, Phòng Kinh tế kế hoạch, Phòng Kỹ thuật – công nghệ, Phòng Tài chính – Kế toán.

4.5. Đơn vị trực thuộc: 01 Đơn vị trực thuộc: Chi nhánh Hà Nội

4.6. Công ty liên kết: 01 Công ty CP Thủy điện Nậm He.

### **5. Định hướng phát triển của Công ty CP Sông Đà 7**

#### **5.1 Mục tiêu chủ yếu**

##### **I. Định hướng ngành nghề:**

- Trên cơ sở tình hình thực tế của công ty hiện nay, công tác tìm kiếm việc làm xây lắp thông qua đấu thầu gặp rất nhiều khó khăn do tiêu chí tài chính không đáp ứng được hồ sơ mời thầu. Vì vậy trong giai đoạn 2017 – 2020, Công ty CP Sông Đà 7 sẽ định hướng ngành nghề như sau:

- Sông Đà 7 sẽ tập trung làm tổng thầu thi công Dự án thủy điện Nậm Thi 1,2 và tìm kiếm thêm 1 dự án thủy điện công suất khoảng 20 MW để triển khai trong năm 2018, qua đó tạo nguồn việc làm xây lắp cho CBCNV.

- Tiếp tục tìm kiếm nguồn việc xây lắp phù hợp với năng lực của công ty, trong đó tập trung vào các thủy điện vừa và nhỏ.

##### **b. Một số chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu giai đoạn 2017 ÷ 2020.**

<b>TT</b>	<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Năm 2017</b>	<b>Năm 2018</b>	<b>Năm 2019</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>1</b>	<b>Tổng sản lượng</b>	<b>Tỷ.đ</b>	<b>100</b>	<b>110</b>	<b>120</b>	<b>100</b>	

2	Doanh thu	Tỷ.đ	200	90	95	85	
3	LN trước thuế	Tỷ.đ	-11	0,8	1	1,1	

## 6. Các rủi ro có thể xảy ra trong hoạt động SXKD

- Lãi suất vốn sử dụng vốn tăng cao do không thu hồi công nợ kịp thời để thanh toán cho ngân hàng.

- Các dự công ty mà đơn vị tham gia góp vốn đang bị lỗ làm ảnh hưởng tới báo cáo tài chính của đơn vị do phải trích lập dự phòng.

- Việc chuyển nhượng một số dự án đầu tư không đạt được kỳ vọng, không bảo toàn được vốn đầu tư.

- Hoạt động xây lắp được chuyển sang hình thức đấu thầu vì vậy trong quá trình thực hiện các gói thầu nếu giá nguyên liệu đầu vào có biến động tăng lớn sẽ làm giảm hiệu quả SXKD. Chính vì vậy, trong quá trình đấu thầu phải có những phân tích, đánh giá các trường hợp có thể xảy ra trong quá trình thực hiện các gói thầu.

## I. Tình hình hoạt động trong năm 2016

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Từ khi chuyển đổi sang hoạt động theo cơ chế của Công ty cổ phần. Công ty đã khẳng định được sự tồn tại và phát triển bền vững. Đội ngũ CBCNV đã từng bước được sắp xếp lại, ổn định. Trình độ về quản lý cũng như tay nghề của CBCNV không ngừng nâng cao đáp ứng sự đòi hỏi khốc liệt và ngày một khắt khe của thị trường.

## II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2016	Thực hiện năm 2016	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ	208,5	148,8	
2	Doanh thu	Tỷ.đ	387,4	187,24	
3	Nộp Ngân sách	Tỷ.đ	11	4,3	
4	Lợi nhuận				
-	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>-14</i>	<i>-211</i>	
-	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>-14</i>	<i>-211</i>	

5	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	6,5	6,2	
6	CBCNV bình quân	Người	350	200	
7	Đầu tư	Tỷ.đ			

## **1.2. Đánh giá tình hình thực hiện năm 2016 so với kế hoạch và so với năm 2015**

**a. So với kế hoạch năm 2016 thì các chỉ tiêu chủ yếu đều không đạt kế hoạch đề ra, nguyên nhân chủ yếu như sau:**

Sản lượng của Công ty thực hiện năm 2016 là: 148,8 tỷ đồng trên 208,5 tỷ đồng

Tại thủy điện Lai Châu đã cơ bản hoàn thành đưa vào sử dụng Công ty chỉ tập trung hoàn thiện bàn giao. Thi công các hạng mục phụ trợ nên sản lượng thực hiện thấp.

Tại Công trình thủy điện Nậm thi đang ở trong giai đoạn đầu triển khai nên sản lượng thấp.

Thực hiện đã không đạt kế hoạch đề ra.

Doanh thu Công ty năm 2016 là 187,4 tỷ đồng/Kh 387 tỷ đồng.

Nguyên nhân không đạt kế hoạch chủ yếu do công tác quyết toán một số công trình như Khu đô thị vườn Cam, Thủy điện Bản Chát, Nậm Chiến, Thủy điện Hồ Hồ không thực hiện đúng kế hoạch do chủ đầu tư khó khăn về vốn. Tại Công trình thủy điện Lai Châu chưa có đơn giá năm 2014, 2015 nên chưa quyết toán được.

Lợi nhuận đạt năm 2016 là -211 tỷ đồng/KH -14 tỷ đồng.

Nguyên nhân gây ra lỗ chủ yếu do Công ty thực hiện chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính lỗ 166 tỷ đồng. trích lập dự phòng phải thu khó đòi 1 số khoản công nợ khó thu là 10 tỷ đồng, trích lập dự phòng giảm giá một số khoản đầu tư 18.4 tỷ đồng.

### **So với kết quả SXKD năm 2015**

Sản lượng năm 2016 giảm so với năm 2015 chủ yếu do công việc tại các công trình đơn vị thi công như Thủy điện Lai Châu, thủy điện bản chat đã hết.

Doanh thu giảm so với 2015 chủ yếu do công tác nghiệm thu thanh toán tại Thủy điện Lai Châu chưa đạt kế hoạch do vướng về công tác đơn giá năm 2014, 2015 chưa được phê duyệt.

Kiểm toán Nhà nước thực hiện kiểm toán Công trình Thủy điện Sơn La nên Công ty bị điều chỉnh giảm giá dẫn đến bị giảm doanh thu.

Công ty thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi và trích lập dự phòng giảm giá một số khoản đầu tư.

Với những nguyên nhân trên dẫn đến Công ty CP Sông Đà 7 đã không hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 theo Nghị quyết do Đại hội đồng cổ đông.

## **2. Tổ chức nhân sự**

### **2.1. Danh sách Ban điều hành Công ty**

#### **2.1.1. Tổng giám đốc:**

Họ và tên:	<b>Nguyễn Hữu Doanh</b>
Giới tính:	Nam
Ngày, tháng, năm sinh:	03/9/1968
Nơi sinh:	Thanh Văn, Thanh Oai, Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Số CMTND/Hộ chiếu:	111112275 Cấp ngày 03/9/2003
Nơi cấp :	Hà Nội
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
Địa chỉ thường trú:	Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc tại cơ quan:	0437878230
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Xây dựng

#### **Quá trình công tác:**

- ✓ Từ 07/1987 - 12/1994: Công ty XD Công trình ngầm - Tổng công ty XD Sông Đà
- ✓ Từ 01/1995 - 12/1996: Công ty XD Sông Đà 8 - Tổng công ty XD Sông Đà
- ✓ Từ 03/1997 - 06/2002: Học đại học Xây dựng
- ✓ Từ 07/2002 - 01/2004: Đội trưởng đội Xây lắp số I - Công ty XD Sông Đà 7
- ✓ Từ 02/2004 - 12/2007: Giám đốc XN Sông Đà 7.04 - Công ty CP Sông Đà 7
- ✓ Từ 01/2008 - 7/2010: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04
- ✓ Từ 8/2010 - 5/2012: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 7.04
- ✓ Từ 5/2012 – T04/2016: TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 7
- ✓ Từ 5/2016 – nay: Chủ tịch HĐQT kiêm tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 7

**Chức vụ công tác hiện nay:** Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7

#### **2.1.2. Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên: **Nguyễn Văn Bút**  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 01/9/1958  
Nơi sinh: Văn Phú – Thường Tín – Hà Nội  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Quê quán: Văn Phú – Thường Tín – Hà Nội  
Địa chỉ thường trú: Tổ 18 - P. Văn Phú – Q. Hà Đông -TP Hà Nội  
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0437878230  
Trình độ văn hoá: 10/10  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy

**Quá trình công tác:**

- ✓ Từ 1983 – 1984 Làm kỹ thuật
- ✓ Từ 1985 – 1986 Làm Phó phòng QLCG Công ty Sông Đà 7
- ✓ Từ 1987 – 1989 Làm Phó Quản đốc các phân xưởng S/c bê tông
- ✓ Từ 1990 – 1993 Làm PGĐ Xí nghiệp
- ✓ Từ 1994 – 2001 Làm PGĐXN sau đó làm Trưởng phòng QLCG
- ✓ Từ 2002 làm PGĐ Công ty Sông Đà 7
- ✓ Công tác liên tục ở Công ty Sông Đà 7 từ 1983 đến nay

Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7, thành viên HĐQT Công ty CP Thủy điện Nậm He.

**2.1.3 Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên: Nguyễn Bá Viễn  
Giới tính: Nam  
Ngày, tháng, năm sinh: 10/4/1972  
Nơi sinh: Thụy Duyên - Thái Thụy - Thái Bình  
Quốc tịch: Việt Nam  
Số CMTND/Hộ chiếu: 013105664, Cấp ngày 26/6/2008;  
Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội.  
Dân tộc : Kinh

Quê quán: Thụy Duyên - Thái Thụy - Thái Bình

Địa chỉ thường trú: Phòng 1201 - Tòa nhà Sông Đà - Mỹ Đình - Từ Liêm  
- Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy Lợi

Quá trình công tác:

- ✓ Từ 1997 - 2001: Cán bộ kỹ thuật - Công ty Sông Đà 5
- ✓ Từ 2001 - 2003: Trưởng phòng Kỹ thuật - Công ty Sông Đà 5
- ✓ Từ 2003 - 2004: Phó Tổng giám đốc Công ty Sông Đà 5
- ✓ Từ 2004 - 2007: Tổng giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Tây Bắc.
- ✓ Từ 2007 - 2009: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 5
- ✓ Từ 10/2009 - 5/2013: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 5 kiêm Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư, xây dựng và phát triển năng lượng Sông Đà 5.
- ✓ Từ 6/2013 - 11/2015: Giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Cao Nguyên - Sông Đà 7
- ✓ Từ 11/2015 đến 19/09/2016: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Sông Đà 7
- ✓ Từ 20/09/2016 : Thôi giữ chức phó Tổng giám đốc Sông Đà 7 do chuyển Công tác

#### **2.1.4 Kế toán trưởng**

##### **2.1.4.1 Từ T01/2016 đến T08/2016**

Họ và tên : Nguyễn Văn Hiếu

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 24/02/1984

Nơi sinh : Bảo Đài, Lục Nam, Bắc Giang

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Bảo Đài, Lục Nam, Bắc Giang

Địa chỉ thường trú : Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0437878230

Trình độ văn hoá :12/12

Trình độ chuyên môn :Cử nhân TCKT

Quá trình công tác:

- ✓ Từ 4/2008 - 12/2009: Nhân viên tại phòng Tài chính kế toán Công ty CP Sông Đà 7



- ✓ Từ 1/2010 – 4/2010: Phó kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà 8
- ✓ Từ 5/2010 – 10/2011: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Sông Đà 707
- ✓ Từ 11/2011 – 11/2012: Kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà 8
- ✓ Từ 12/2012-1/2014: Phó phòng Tài chính kế toán Ban điều hành TĐ Sơn La-TCT
- ✓ Từ 2/2014 -4/2014: Phó Kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà 7
- ✓ Từ 5/2014 -8/2014: Q. Kế toán trưởng Công ty Sông Đà 7
- ✓ Từ 9/2014 đến T07/2016: Kế toán trưởng Công ty Sông Đà 7

#### **2.1.4.2: Từ T08/2016 đến nay:**

Họ và tên: Đặng Quang Hiệu

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 20/02/1984

Nơi Sinh: Hoa Nam, Đông Hưng, Thái Bình

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hoa Nam, Đông Hưng, Thái Bình

Địa chỉ thường trú: Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0437878230

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính

#### **Quá trình công tác:**

- ✓ Từ 2009 – T04/2011 Nhân viên kế toán tại Công ty CP Sông Đà 7.04
- ✓ Từ T05/2011- T06/2012 Kế toán trưởng CN Công ty CP Sông Đà 7.04 tại Lai Châu
- ✓ Từ T07/2012 – T12/2014 Phó kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà 7.
- ✓ Từ T04/2015 – T12/2015 Nhân viên P.TCKT Công ty CP Sông Đà 7
- ✓ Từ T01/2016 – T07/2016 Phó KTT Công ty CP Sông Đà 7
- ✓ Từ T08/2016 – T10/2016 Quyền KTT tại Công ty CP Sông Đà 7
- ✓ Từ T11/2016 – Nay KTT tại Công ty CP Sông Đà 7

Chức vụ công tác hiện nay: KTT Công ty CP Sông Đà 7 kiêm thành viên HĐQT Công ty CP Sông Đà 7

#### **2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2015**

Ông Nguyễn Bá Viên thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty.

Ông Nguyễn Văn Hiếu thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty

Ông Đặng Quang Hiệu được bổ nhiệm làm KTT Công ty

### **2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên**

Tổng số CNBCNV đến 31/12/2016 của Công ty là 145 người trong đó lao động trực tiếp là 100 người; lao động gián tiếp là 45 người.

## **3. Tình hình thực hiện đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

### **3.1. Các khoản đầu tư lớn:**

Trong năm 2016 Công ty thực hiện thoái vốn đầu tư tại các Công ty con bao gồm:

Công ty TNHH Đồ Gỗ Yên Sơn

Công ty CP Sông Đà 7.04

Công ty TNHH MTV Sông Đà 7.09

Công ty CP Sông Đà 7.02

Công ty CP thủy điện Cao Nguyên Sông Đà 7.

Tính đến hết ngày 31/12/2016 Công ty CP Sông Đà 7 không còn Công ty con.

**3.2. Công ty liên kết:** Công ty CP Thủy điện Nậm He: Được chuyển đổi thành công ty CP từ Công ty con là Công ty TNHH MTV Sông Đà 7.06

Địa chỉ: Huyện Mường Tù, Mường Cha, tỉnh Điện Biên;

Vốn điều lệ 130.000.000.000 đồng;

Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất điện

Công ty cổ phần Sông Đà 7 góp 52,35 tỷ đồng chiếm giữ 40% Vốn điều lệ.

Doanh thu năm 2016: 45,4 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: -28,6 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: -28,6 tỷ đồng

## **4. Tình hình tài chính**

a) Tình hình tài chính:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2015</b>	<b>Năm 2016</b>	<b>Ghi chú</b>
1. Tổng tài sản	1.044.620.313.669	506.217.143.839	
2. Doanh thu thuần	563.162.845.975	187.247.738.449	
3. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	-2.852.779.297	-210.666.045.461	

4. Lợi nhuận khác	3.530.024.556	-653.020.392	
5. Lợi nhuận trước thuế	677.245.259	-211.319.065.853	
6. Lợi nhuận sau thuế	595.133.964	-211.328.289.853	
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (Báo cáo Công ty mẹ).

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
- TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,91	1,141	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,64	0,713	
- (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,68	0,73	
+ Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	2,14	2,704	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
- Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân	2,2	1,048	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,54	0,37	
4. Chỉ tiêu sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu	0,1%	-110%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,18%	-154%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,06%	-42%	

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành là: 10.600.000.000 cổ phần, số cổ phần chuyển nhượng tự do là: 10.600.000.000 cổ phần, số phần bị hạn chế chuyển nhượng là: 1.600.000 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông: Tính đến ngày đăng ký cuối cùng 31/03/2017

Nhóm cổ đông	Số lượng CK sở hữu (CP)	Tỷ lệ %	Chi chú
<b>A. Nhóm trong nước (2.156 cổ đông)</b>	<b>10.430.539</b>	<b>98,4</b>	
<b>I. Tổ chức (26 tổ chức)</b>	<b>531.831</b>	<b>5,02</b>	
1. Công ty CP Tập đoàn quốc tế ABC	380.000	3,585	
2. Công ty CP Đầu tư TTN Việt Nam	138.200	1,304	
3. Các tổ chức khác (24 tổ chức)	13.631	0,13	
<b>II. Cá nhân (2.039 cổ đông)</b>	<b>9.903.550</b>	<b>93,43</b>	
<b>B. Nước ngoài (50 cổ đông)</b>	<b>164.619</b>	<b>1,553</b>	
1. Cá nhân (47 cổ đông)	162.112	1,526	
2. Tổ chức (3 tổ chức)	2.839	0,027	
<b>C. Cổ phiếu quỹ</b>			

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Năm 2016 Công ty CP Sông Đà 7 phát hành chào bán riêng lẻ 1.060.000 cổ phần tăng vốn điều lệ từ 90.000.000.000 lên 106.000.000.000 đồng.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2016 Công ty CP Sông Đà 7 không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả SXKD

##### 1.1. Đánh giá chung về thực hiện chỉ tiêu SXKD 2016.

Công ty cổ phần Sông Đà 7 bước vào thực hiện kế hoạch năm 2016 trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước còn vẫn còn nhiều khó khăn, các dự án Thủy điện lớn đã không còn trong khi Thủy điện Lai Châu đi vào phát điện. Khó khăn lớn nhất của Công ty là vốn ít, nợ phải trả/vốn chủ sở hữu còn cao, công tác tìm kiếm công việc chưa đạt hiệu quả ảnh hưởng đến thu nhập và việc làm của CBCNV.

Đã cơ bản quyết toán xong kỹ thuật tại Công trình thủy điện Lai Châu.

Tại Công trình thủy điện Bản chat đã quyết toán được một số hạng mục.

Một số công trình đã thi công xong từ lâu nhưng do chủ đầu tư thiếu vốn thanh toán nên giá trị dở dang, công nợ lớn. Điều này làm Công ty không có nguồn tài chính thanh toán cho các ngân hàng, khách hàng. Mặt khác chi phí lãi vay lớn do sử dụng vốn ngắn hạn để đầu tư dài hạn làm giảm đáng kể hiệu quả SXKD của Công ty. Một số khoản đầu tư chưa mang lại hiệu quả kinh tế cho công ty và Công ty đã phải trích lập dự phòng giảm giá làm giảm hiệu quả hoạt động SXKD của công ty.

Trong năm công ty đã thoái vốn đầu tư tại các Công ty con không mang lại hiệu quả nhằm mục đích cơ cấu lại các khoản đầu tư, lành mạnh hóa tài chính.

## 1.2 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2016

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2016	Thực hiện năm 2016	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ	208,5	148,8	
2	Doanh thu	Tỷ.đ	387,4	187,24	
3	Nộp Ngân sách	Tỷ.đ	11	4,3	
4	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	-14	-211	
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	-14	-211	
5	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	6,5	6,2	
6	CBCNV bình quân	Người	350	200	
7	Đầu tư	Tỷ.đ			

## 1.3 Đánh giá các mặt quản lý điều hành:

### 1.Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất

Tại thủy điện Lai Châu: Đã tập trung chỉ đạo quyết liệt bộ phận xây lắp hoàn thành phần khối lượng còn lại được giao và hoàn thiện các hạng mục Sông Đà 7 đã thi công đảm bảo khánh thành nhà máy thủy điện Lai Châu vào ngày 20/12/2016, Tập trung chỉ đạo công tác quyết toán. Đến 31/12/2016 đã cơ bản quyết toán xong các hạng mục chính về kỹ thuật.

Đã chỉ đạo các đội xây lắp và các nhà thầu thi công các hạng mục nhà máy thủy điện Nậm Thi 2 đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả kinh tế.

### 2.Công tác tái cấu trúc và nâng cao quản trị doanh nghiệp

Tiến hành sắp xếp, định biên bộ máy gián tiếp giải thể hai Chi nhánh trực thuộc Công ty CP Sông Đà 7 là Chi nhánh Sông Đà 705, Chi nhánh Sông Đà 707 thành lập các đội trực thuộc Công ty để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả công tác trong công tác quản lý điều hành, sản xuất; tăng cường công tác quản lý nội bộ, để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và nâng cao hiệu quả công tác trong công tác quản lý điều hành, sản xuất; tăng cường công tác quản lý nội bộ;

Giới thiệu và thay thế người đại diện phần vốn của Công ty CP Sông Đà 7 tại các Công ty liên kết: Sông Đà Hoàng Liên, Khoáng sản Mirex;

Tiến hành thoái vốn tại các Công ty con gồm: Công ty TNHH Đồ gỗ Yên Sơn, Công ty CP Sông Đà 7.04, Công ty CP TĐ Cao Nguyên Sông Đà 7, Công ty CP Sông Đà 7.05, Công ty TNHH MTV Sông Đà 7.09;

### **3. Công tác tuyển dụng đào tạo, tổ chức nhân sự:**

Đã thực hiện tốt công tác chế độ cho CBCNV đến tuổi nghỉ hưu và những người nghỉ công tác, Chi trả tiền lương kịp thời cho người lao động.

Đã bổ sung kịp thời lực lượng lao động trực tiếp cho các đơn vị thi công.

### **4. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn lao động:**

Đã thường xuyên tăng cường kiểm tra, kiểm soát theo biện pháp và tiến độ thi công đã được phê duyệt để đảm bảo khối lượng, chất lượng, tiến độ công trình thủy điện Lai Châu, thủy điện Nậm Thi.

Đã tuân thủ quy trình về các bước hồ sơ nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu thanh toán.

Phối hợp với Chủ đầu tư và ban điều hành thống nhất thực hiện quyết toán tại các Công trình về mặt kỹ thuật.

### **5. Công tác nghiệm thu thanh toán, thu hồi công nợ**

Tại thủy điện Lai Châu: Đã tập trung chỉ đạo để hoàn thành phần lớn công tác quyết toán khối lượng, chỉ còn lại 10 bộ chưa quyết toán (chủ yếu là biện pháp khối lượng, thép mới nối...). Tuy nhiên trong năm 2016, công ty vẫn chưa thể quyết toán phần giá trị do chưa được phê duyệt đơn giá công trình;

Thủy điện Bản Chát: Đã giải quyết xong các vướng mắc về kinh tế với Chủ đầu tư: Ván khuôn tấm lớn, phân vùng cần trục, phân vùng bê tông phục vụ quyết toán trong năm 2017.

Thủy điện Hồ Hô: Đã hoàn thành quyết toán khối lượng giá trị trong hợp đồng, thu hồi vốn được 7,0 tỷ đồng. Hiện tại, Công ty tiếp tục tiến hành thu hồi công nợ và tập trung quyết toán phần khối lượng, giá trị phát sinh (khoảng 8,3 tỷ đồng).

Thủy điện Nậm Chiến, Đô thị An Khánh: Đã hoàn thành Quyết toán giá trị toàn bộ công trình tuy nhiên do Chủ đầu tư thiếu vốn nên công ty vẫn chưa thu hồi được tiền (Giá trị tại Nậm Chiến là: 98,5 tỷ đồng; tại Đô thị An Khánh: 1,9 tỷ đồng)

Hoàn thành quyết toán các công trình: Thủy điện Nậm Chiến, Đô thị An Khánh. Tuy nhiên, chưa thể thu hồi được hết công nợ do Chủ đầu tư tại các công trình đều gặp khó khăn về Tài Chính

### **6. Công tác kinh tế - kế hoạch**

Định kỳ xây dựng kế hoạch SXKD, phân tích hoạt động SXKDCông tác Kinh tế - Kế hoạch

Tại thủy điện Lai Châu: Bám sát Chủ đầu tư, Tư vấn điện 1 trong công tác Định mức đơn giá, dự toán, thanh toán đặc biệt là đơn giá năm 2014 và 2015.

Tại thủy điện Bản Chát: Kết hợp cùng các nhà thầu bám sát EVN, Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn kiến nghị các vướng mắc liên quan đến dự toán phần xử lý hồ xói; Kiến nghị điều chỉnh, bổ sung một số dự toán liên quan đến thi công đập tràn.

Rà soát, điều chỉnh kịp thời đơn giá giao khoán tại các công trình.

Định kỳ xây dựng kế hoạch hàng tháng, quý cho các đơn vị. Các tồn tại:

Tại công trình TĐ Bản Chát còn nhiều vướng mắc về dự toán, thanh toán nhưng chưa được Chủ đầu tư giải quyết.

Tại Công trình thủy điện Lai Châu còn nhiều vướng mắc về đơn giá thanh toán năm 2014,2015 chưa được phê duyệt.

Các tồn tại:

Tại công trình TĐ Bản Chát còn nhiều vướng mắc về dự toán, thanh toán nhưng chưa được Chủ đầu tư giải quyết.

Công tác báo cáo định kỳ của các đơn vị còn chậm ảnh hưởng đến việc tổng hợp báo cáo.

## **7. Về công tác tiếp thị đấu thầu:**

Trong năm 2016, công ty chưa nhận được thêm công trình nào thông qua hình thức đấu thầu.

## **8. Công tác tài chính - tín dụng**

Thực hiện giảm dư nợ vay ngắn hạn tại các tổ chức tín dụng từ 224 tỷ đồng (thời điểm 01/01/2016) xuống còn 137 tỷ đồng (thời điểm 31/12/2016).

Đã làm việc với Vietinbank và BIDV Sơn La để cơ cấu lại nợ đến nhằm giảm lãi suất. Đến nay lãi suất vay các khoản vay mới còn 8%. Nếu đến hết 31/03/2017 không thanh toán hết sẽ chịu lãi suất phạt.

Đã cơ bản cung ứng vốn đáp ứng được các nhu cầu vốn thiết yếu cho SXKD.

## **9. Công tác quản lý vật tư - cơ giới**

Cung cấp vật tư để thi công tại các công trình cơ bản đáp ứng yêu cầu.

Kịp thời theo dõi thời hạn kiểm định đối với các thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn để kịp thời đôn đốc các đơn vị thực hiện theo đúng quy định.

Thực hiện việc điều động xe máy, thiết bị đảm bảo phục vụ kịp thời công tác thi công

tại các công trình. Cho thuê, nhượng bán một số thiết bị sau khi không có nhu cầu sử dụng tại thủy điện Lai Châu, Bản Chát.

#### **1.4 Những tồn tại yếu điểm cần khắc phục**

##### ***a. Trong công tác chỉ đạo, điều hành:***

Chưa giải quyết dứt điểm chế độ Bảo hiểm xã hội cho những cán bộ CNV đã nghỉ việc do các Công ty con và đơn vị trực thuộc trước đây còn nợ đọng bảo hiểm, do vậy khi sắp xếp lại mô hình quản lý, thu gọn bộ máy tổ chức sản xuất, định biên lại nhân lực gặp nhiều khó khăn;

Công tác phục vụ bàn giao, sáp nhập, giải thể các đơn vị trong Tổ hợp còn chiếm nhiều thời gian. Một số công việc với đối tác bên ngoài đem lại lợi ích cho công ty chưa đạt hiệu quả cao do thời gian bị thu hẹp.

Công tác tuyển dụng và đào tạo chưa đạt hiệu quả theo yêu cầu.

##### ***b. Trong công tác quản lý kinh tế tài chính:***

Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm không có hiệu quả và các tồn tại tài chính lớn nhưng các biện pháp để bù đắp tài chính chưa hiệu quả, các giải pháp chưa cụ thể.

Quản lý kinh tế nội bộ còn nhiều tồn tại; Công tác báo cáo của các đơn vị còn chưa kịp thời tuy nhiên lãnh đạo công ty chưa có biện pháp khắc phục triệt để.

Công tác thu vốn chậm và thu hồi công nợ tại một số công trình chưa đạt hiệu quả dẫn đến lãi vay tăng cao làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD.

Công tác thu hồi công nợ cá nhân chưa đạt hiệu quả cao.

##### ***c. Thực hiện các chế độ chính sách:***

Các chính sách thu hút và phát triển nguồn nhân lực chưa hiệu quả, một số cán bộ có kinh nghiệm xin chuyển công tác gây ảnh hưởng đến chất lượng cán bộ và hiệu quả sản xuất.

Việc thanh toán BHXH còn chậm ảnh hưởng đến các chế độ của người lao động đặc biệt là các trường hợp đã nghỉ hưu.

Nợ đọng ngân sách nhà nước còn nhiều, tiền Nợ thuế lớn.

Đảm bảo việc làm cho 150 CB CNV với thu nhập bình quân đạt trên 6.500.000 đồng/người/tháng, thường xuyên chăm lo đời sống văn hóa tinh thần, đảm bảo đầy đủ phúc lợi xã hội cho CBCNV; Công tác thanh toán tiền lương cho CBCNV đã được được quan tâm chỉ đạo nhưng còn chậm do các Chủ đầu tư thiếu vốn chậm thanh toán cho Công ty.

Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm không có hiệu quả và các tồn tại tài chính lớn nhưng các biện pháp để bù đắp tài chính chưa hiệu quả, các giải pháp chưa cụ thể.

Quản lý kinh tế nội bộ còn nhiều tồn tại; Công tác báo cáo của các đơn vị còn chưa kịp



thời tuy nhiên lãnh đạo công ty chưa có biện pháp khắc phục triệt để.

Công tác thu vốn chậm và thu hồi công nợ tại một số công trình chưa đạt hiệu quả dẫn đến lãi vay tăng cao làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD.

Công tác thu hồi công nợ cá nhân chưa đạt hiệu quả cao.

## **2. Tình hình tài chính**

Đã được đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Ý kiến kiểm toán độc lập: Chấp thuận có ý kiến ngoại trừ.

Báo cáo được đăng tải trên: Website: songda7.com.vn

## **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

Trong năm 2016 Công ty có những cải tiến, thay đổi về tổ chức như sau

Giải thể hai chi nhánh trực thuộc là CN Sông Đà 705 và CN Sông Đà 707.

## **IV.Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.**

Năm 2016 Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật pháp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; đảm bảo quyền lợi, lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông của Công ty, thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, quy chế, quy định cũng như các Nghị quyết của HĐQT Công ty, cụ thể như sau:

#### **1.1 Ban hành các Nghị quyết, Quyết định về quản lý:**

Trong năm 2016 Hội đồng quản trị đã ban hành 60 nghị quyết trong đó:

Nghị quyết về công tác cán bộ: 10 nghị quyết

Nghị quyết về công tác tổ chức: 4 nghị quyết

Nghị quyết về công tác SXKD và công tác khác: 46 nghị quyết

Ban hành 19 Quyết định trong đó:

Quyết định về công tác cán bộ: 3 quyết định

Quyết định về công tác tổ chức: 11 quyết định

Quyết định về công tác SXKD và công tác khác: 5 quyết định

#### **1.2 Công tác tái cấu trúc và nâng cao quản trị doanh nghiệp:**

Đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc hoàn chỉnh phương án sắp xếp lại tổ chức doanh nghiệp của Công ty CP Sông Đà 7 đã giảm thiểu được bộ máy gián tiếp, chi phí quản lý giảm đáng kể, bộ máy quản lý Công ty gọn nhẹ, linh hoạt và hiệu quả hơn;

Đã chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi các quy chế, quy định quản lý của Công ty phù hợp với các quy định pháp luật;

Đã chỉ đạo thực hiện rà soát, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ quản lý của Công ty theo Quy chế phân cấp quản lý tổ chức, CBCNV và tiền lương của Công ty;

Đã thoái xong vốn tại Công ty TNHH Đồ Gỗ Yên Sơn, Công ty CP Sông Đà 7.04, Công ty CP Sông Đà 7.05, Công ty CP Sông Đà 7.02, Công ty CP thủy điện Cao Nguyên Sông Đà 7.

### **1.3 Công tác quản lý kỹ thuật chất lượng và ATVSLĐ :**

Đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thường xuyên tăng cường kiểm tra, kiểm soát khối lượng, tiến độ và chất lượng các công trình Công ty CP Sông Đà 7 tham gia thi công.

Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc rà soát khối lượng dở dang tại các công trình có tồn đọng lớn (kể các các dự án đang đầu tư của công ty).

Công tác ATVSLĐ: Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thường xuyên kiểm tra, duy trì hệ thống ATVSLĐ.

### **1.4. Công tác Kinh tế:**

Xác định công tác kinh tế, kế hoạch có vị trí quan trọng trong công tác hoạch định và dự báo nên Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo thường xuyên kiểm tra, rà soát nhằm hạch toán minh bạch, chặt chẽ và là công cụ chỉ đạo điều hành SXKD.

Chỉ đạo điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2016 cho phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty.

Chỉ đạo Công tác nghiệm thu, thanh toán thu hồi vốn tại các công trình;

Chỉ đạo thực hiện phân tích hoạt động kinh tế định kỳ 6 tháng, 9 tháng và năm để có biện pháp chấn chỉnh khắc phục những tồn tại yếu kém

### **1.5. Công tác Quản lý Vật tư - Cơ giới:**

Chỉ đạo Ban tổng giám đốc thường xuyên rà soát, kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị theo đúng các quy định quản lý nội bộ của Công ty. Đảm bảo quản lý tốt công tác sử dụng vật tư, phụ tùng tại các đơn vị. Làm tốt công tác theo dõi thời hạn kiểm định đối với các thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn

### **1.6. Công tác quản lý tài chính:**

Chỉ đạo Ban tổng giám đốc làm việc với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng để giảm lãi suất và cơ cấu lại thời gian trả nợ.

Chỉ đạo thực hiện tái cấu trúc các khoản đầu tư, thoái vốn tại các Công ty con, các dự án đầu tư nhằm thu hồi một phần vốn đầu tư và có dòng tiền thanh toán các khoản vay nợ .

Chỉ đạo rà soát các khoản công nợ, đặc biệt các khoản công nợ quá hạn, khó đòi để có

biện pháp thu hồi, trích lập theo luật kế toán hiện hành

### 1.7. Công tác quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ:

Chỉ đạo Ban tổng giám đốc tiếp tục kiểm tra, rà soát thủ tục đầu tư các dự án; theo dõi, đôn đốc, báo cáo về thực hiện các kết luận, quyết định của HĐQT về giải quyết các tồn tại trong hoạt động sản xuất kinh doanh Sông Đà 7 và các công nợ cá nhân.

### 1.8. Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2016:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2016	Thực hiện năm 2016	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ	208,5	148,8	
2	Doanh thu	Tỷ.đ	387,4	187.24	
3	Nộp Ngân sách	Tỷ.đ	11	4,3	
4	Lợi nhuận				
-	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>-14</i>	<i>-211</i>	
-	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	<i>Tỷ.đ</i>	<i>-14</i>	<i>-211</i>	
5	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	6,5	6,2	
6	CBCNV bình quân	Người	350	200	
7	Đầu tư	Tỷ.đ			

### 1.9. Các tồn tại:

**Công tác tái cấu trúc và nâng cao quản trị doanh nghiệp:** Việc thoái vốn Công ty CP khoáng sản luyện kim Việt Nam, Công ty TNHH thủy điện Nậm He chưa hoàn thành;

**Công tác Kinh tế :** Việc thoái vốn tại các dự án đang tạm dừng đầu tư chưa thực hiện được do chưa tìm được nhà đầu tư.

**Công tác quản lý tài chính:**Công tác thu hồi công nợ đã được quan tâm chú trọng. Tuy nhiên do các Chủ đầu tư thiếu vốn nên công nợ vẫn còn tồn đọng nhiều.

### 1.10. Kết luận:

Tóm lại trong năm 2016, HĐQT Công ty đã ban hành và tích cực chỉ đạo kiểm tra giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, theo đúng quy định của Điều lệ Công ty. Hàng quý hoặc đột xuất, HĐQT đã họp kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ của kỳ trước và đưa ra nhiệm vụ của kỳ tiếp theo, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Tuy còn có những tồn tại nêu trên nhưng nhìn chung công tác quản lý và quản trị Doanh nghiệp trong năm qua đã được củng cố, từng bước khắc phục được những điểm yếu và những tồn tại kéo dài nhiều năm, nhằm lành mạnh hóa tài chính Công ty, để Công ty ổn định và phát triển SXKD

## **2.KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:**

Hội đồng quản trị đã kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016, Nghị quyết của HĐQT Công ty đối với Ban Tổng giám đốc. Hàng quý đều tổ chức các cuộc họp để xem xét đánh giá kết quả SXKD của Công ty đồng thời có những ý kiến chỉ đạo, rút kinh nghiệm, khắc phục đối với Ban tổng giám đốc Công ty trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

## **3. KẾ HOẠCH NĂM 2017:**

### **3.1 Các chỉ tiêu chủ yếu:**

<b>TT</b>	<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>KH năm 2017</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>1</b>	<b>Tổng giá trị SXKD</b>	<b>Tỷ.đ</b>	<b>100,0</b>	
2	Doanh thu	Tỷ.đ	205,4	
3	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ.đ	3,1	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	-11,0	
5	Vốn chủ sở hữu	Tỷ.đ	125	
6	Vốn điều lệ	Tỷ.đ	106	
7	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	6,5	
8	CBCNV làm việc bình quân	Người	150	

### **3.2. Công tác tái cấu trúc và nâng cao quản trị doanh nghiệp cần tập trung chỉ đạo:**

Chỉ đạo thực hiện tái cấu trúc các khoản đầu tư tài chính, các dự án đầu tư theo kế hoạch;

Xây dựng bổ sung các quy chế, quy định quản trị Doanh nghiệp;

### **3.3. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn lao động:**

Chỉ đạo Ban tổng giám đốc tiếp tục rà soát khối lượng dở dang tại các công trình có tồn đọng lớn (kể các các dự án đang đầu tư của công ty).

Chỉ đạo Ban tổng giám đốc đẩy mạnh và quyết liệt hơn nữa công tác nghiệm thu tại các công trình Công ty tham gia thi công;

Chỉ đạo Ban tổng giám đốc thường xuyên kiểm tra rà soát công tác đảm bảo an toàn và vệ sinh lao động cho CBCNV trong quá trình sản xuất.

### **3.4. Công tác quản lý đầu tư cần tập trung chỉ đạo:**

Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng Phần vốn góp tại Thủy Điện Nậm He, Công ty CP Khoáng sản luyện Kim.

Tích cực bám sát các cơ quan ban ngành của nhà nước và địa phương, có phương án chủ động để giải quyết nhanh nhất các vướng mắc đang tồn tại cũng như các phát sinh, đồng thời tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đầu tư còn thiếu;

Chuẩn bị nguồn vốn, nhân lực, máy móc, thiết bị để thi công lại dự án thủy điện Nậm Thi.

### **3.5. Công tác Kinh tế - Kế hoạch cần tập trung chỉ đạo:**

Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng giá thành cho từng công trình, sản phẩm đảm bảo hợp lý và quản lý chặt chẽ các chi phí trong quá trình thi công thông qua định mức đơn giá giao khoán nội bộ. Đảm bảo hiệu quả trong hoạt động SXKD và bù đắp các khoản thua lỗ của những năm trước để lại.

### **3.6. Công tác tài chính, tín dụng cần tập trung chỉ đạo:**

#### ***Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc:***

Tìm kiếm các nguồn vốn vay dài hạn, lãi suất thấp để tái cơ cấu nguồn vốn ngắn hạn và trung dài hạn của Công ty, tiến tới xóa bỏ tình trạng mất cân đối về tài chính như hiện nay;

Cân đối đủ nguồn vốn để phục vụ SXKD và trả nợ đến hạn;

Tập trung công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ, đặc biệt là thu hồi công nợ tạm ứng cá nhân quá hạn, khó đòi, thu hồi công nợ phải thu tại các công trình đã hoàn thành để thu hồi vốn về trả nợ ngân hàng;

Xử lý dứt điểm các tồn tại về tài chính của Công ty.

## **V. Quản trị Công ty**

### **1. Hội đồng quản trị**

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị: Đến thời điểm 31/12/2016 HĐQT có 05 thành viên Hội đồng Quản trị; trong đó có 02 thành viên không điều hành.

#### **1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị:**

Họ và tên:	<b>Nguyễn Hữu Doanh</b>
Giới tính:	Nam
Ngày, tháng, năm sinh:	03/9/1968
Nơi sinh:	Thanh Văn, Thanh Oai, Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam

Số CMTND/Hộ chiếu: 11112275 Cấp ngày 03/9/2003

Nơi cấp : Hà Nội

Dân tộc: Kinh

Quê quán: xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, thành phố Hà  
Nội

Địa chỉ thường trú: Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc tại cơ quan: 0437878230

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

Quá trình công tác:

- ✓ Từ 07/1987 - 12/1994: Công ty XD Công trình ngầm - Tổng công ty XD Sông Đà
- ✓ Từ 01/1995 - 12/1996: Công ty XD Sông Đà 8 - Tổng công ty XD Sông Đà
- ✓ Từ 03/1997 - 06/2002: Học đại học Xây dựng
- ✓ Từ 07/2002 - 01/2004: Đội trưởng đội Xây lắp số I - Công ty XD Sông Đà 7
- ✓ Từ 02/2004 -12/2007: Giám đốc XN Sông Đà 7.04 - Công ty CP Sông Đà 7
- ✓ Từ 01/2008 - 7/2010: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04
- ✓ Từ 8/2010 - 5/2012: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 7.04
- ✓ Từ 5/2012 – T04/2016: TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 7
- ✓ Từ 5/2016 – nay: Chủ tịch HĐQT kiêm tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 7

**Chức vụ công tác hiện nay:** Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Số cổ phần nắm giữ: 1.158.000 Cổ phần

**b. Thành viên Hội đồng quản trị:**

**\* Thành viên thứ nhất:**

Họ và tên: Trần Văn Tài

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 09/03/1979

Nơi sinh: Thôn Phạm Tân, Ngô Quyền, Thanh Miện, Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Thôn Phạm Tân, Ngô Quyền, Thanh Miện, Hải Dương  
Địa chỉ thường trú: Thôn Phạm Tân, Ngô Quyền, Thanh Miện, Hải Dương  
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0437878230  
Trình độ văn hoá: 12/12  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư XD Thủy lợi

***Quá trình công tác :***

- ✓ Từ 2004 – 2007 Công tác tại Xí nghiệp bê tông – Công ty CP Sông Đà 7
- ✓ Từ 2008 – 2011 Trưởng phòng quản lý vật tư cơ giới – Công ty CP Sông Đà 7.04
- ✓ Từ 2011 – 2012 Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 7.04 tại Lai Châu
- ✓ Từ 2013 – 8/2015 Phó phòng Vật tư thiết bị - Công ty CP Sông Đà 7
- ✓ Từ 9/2015 đến nay Thành viên HĐQT Công ty CP Sông Đà 7

***Chức vụ công tác hiện nay:*** Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7, Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 7.04.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Số cổ phần của những người có liên quan: không

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 440.009 CP

**Thành viên thứ hai:**

Họ và tên : QUÁT VĂN QUANG

Ngày sinh : 04/08/1976

Nơi sinh : xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam, Bắc Giang

Số CMND : 121332738

Quê quán : xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam, Bắc Giang

Địa chỉ thường trú: Dự án Tổng cục 5 Bộ Công an, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Điện

**Quá trình công tác:**

- ✓ Từ Tháng 2003-:-4/2004: Kỹ thuật - Công ty lắp máy Lilama
- ✓ Từ Tháng 4/2004-:-11/2004: Nhân viên- Phòng cơ giới Vật tư Công ty CP Sông Đà 5
- ✓ Từ Tháng 12/2004-:-01/2013: Trưởng ban – Vật tư cơ giới xí nghiệp Sông Đà 503- Công ty CP Sông Đà 5

✓ Từ Tháng 01/2013-:- đến nay: Trưởng phòng Vật tư Thiết bị Công ty CP Sông Đà 7

Chức vụ hiện tại : Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Phòng Vật tư Thiết bị - Công ty CP Sông Đà 7

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 CP

Số cổ phần của những người có liên quan: không

**\* Thành viên thứ ba:**

Họ và tên : NGUYỄN TRỌNG BẮC

Ngày sinh : 20/10/1983

Nơi sinh : Xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội

Số CMND : 001083006222

Quê quán : Xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội

Địa chỉ thường trú: B2407 CT2 Trung tâm hành chính mới, P. Hà Cầu, Quận Hà Đông, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế - Kỹ sư xây dựng

***Quá trình công tác :***

✓ Từ 2005-> 2006: Nhân viên phòng Kế hoạch - Công ty CP PT công nghệ nông thôn.

✓ Từ 2006-> 2009: Kế toán tổng hợp, Phó phòng TCKT - Công ty CP PT công nghệ nông thôn.

✓ Từ 2009-> 2010: Nhân viên phòng Kinh tế -CG-VT – CN Hà Nội Công ty CP Sông Đà 6.

✓ Từ 2010 ->2011: Phó quản đốc PX bê tông - CN Hà Nội Công ty CP Sông Đà 6.

✓ Từ 2011 -> 2012: Nhân viên phòng Kinh tế - Kế hoạch – Đầu tư - Công ty CP Sông Đà 6.

✓ Từ 2012 -> 2013: Phó phòng KTTH – Công ty CP Sông Đà 7.04.

✓ Từ 2013 ->2015: Trưởng phòng KTTH – Thư ký HĐQT Công ty CP Sông Đà 7.04.

✓ Từ 2016 -> Nay: Phó giám đốc Công ty CP Sông Đà 7.04

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 440.000 CP



Số cổ phần của những người có liên quan: không

**Thành viên thứ tư:**

Họ và tên: Đặng Quang Hiệu  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 20/02/1984  
Nơi Sinh: Hoa Nam, Đông Hưng, Thái Bình  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Quê quán: Hoa Nam, Đông Hưng, Thái Bình  
Địa chỉ thường trú: Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội  
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0437878230  
Trình độ văn hóa: 12/12  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính

**Quá trình công tác:**

- ✓ Từ 2009 – T04/2011 Nhân viên kế toán tại Công ty CP Sông Đà 7.04
- ✓ Từ T05/2011- T06/2012 Kế toán trưởng CN Công ty CP Sông Đà 7.04 tại Lai Châu
- ✓ Từ T07/2012 – T12/2014 Phó kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà 7.
- ✓ Từ T04/2015 – T12/2015 Nhân viên P.TCKT Công ty CP Sông Đà 7
- ✓ Từ T01/2016 – T07/2016 Phó KTT Công ty CP Sông Đà 7
- ✓ Từ T08/2016 – T10/2016 Quyền KTT tại Công ty CP Sông Đà 7
- ✓ Từ T11/2016 – Nay KTT tại Công ty CP Sông Đà 7
- ✓ Chức vụ công tác hiện nay: KTT Công ty CP Sông Đà 7 kiêm thành viên hội HĐQT Công ty CP Sông Đà 7

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 440.000 CP

Số cổ phần của những người có liên quan: không

**b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị:**

Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 7 không có tiểu ban trực thuộc, các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo sự phân công của Hội đồng quản trị.

**c) Hoạt động của Hội đồng Quản trị**

Các cuộc họp của HĐQT năm 2016: Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp 4 lần, các thành viên tham dự như sau:

<b>ST T</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Số buổi họp tham dự</b>	<b>Tỷ lệ</b>	<b>Lý do không tham dự</b>
1	Ông Lương Văn Sơn	Chủ tịch HĐQT	2	100%	
2	Ông Nguyễn Hữu Doanh	Thành viên HĐQT	4	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Bút	Thành viên HĐQT	2	100%	
4	Ông Trần Văn Tài	Thành viên HĐQT	4	100%	
5	Ông Quát Văn Quang	Thành viên HĐQT	2	100%	
6	Ông Nguyễn Bá Viễn	Thành viên HĐQT	1	100%	
7	Ông Đặng Quang Hiệu	Thành viên HĐQT	1	100%	
8	Ông Nguyễn Trọng Bắc	Thành viên HĐQT	2	100%	

Hoạt động của Hội đồng quản trị: Đã được thực hiện theo đúng Quy chế quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán/Trung tâm giao dịch chứng khoán do Bộ tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 12/2007/QĐ-BTC ngày 13/3/2007.

## **2. Ban kiểm soát**

### **a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

Tính đến 31/12/2016 Ban kiểm soát Công ty CP Sông Đà 7 gồm 03 thành viên.

#### **\* Thành viên thứ nhất - Trưởng ban kiểm soát:**

Họ và tên : ĐẶNG VIỆT HÙNG

Ngày sinh : 20/4/1972

Nơi sinh : xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

Số CMND : 113146914

Quê quán : xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ thường trú : Phường Đồng Tiến, Thành phố Hòa Bình

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế, Kỹ sư Cơ khí

Quá trình công tác:

- ✓ Từ tháng 11/1994 đến tháng 10/2009: Bí thư Chi bộ, Trưởng phòng Tin học, Cục thuế tỉnh Hòa Bình
  - ✓ Từ tháng 11/2009 đến tháng 4/2014 : Bí thư Chi bộ, Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Sông Đà Thăng Long tại Hòa Bình.
  - ✓ Từ tháng 5/2014 đến tháng 02/2016: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thiên Hà Hòa Bình.
  - ✓ Từ tháng 3/2016 đến nay: Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Thạch Kim Hòa Bình
  - ✓ Chức vụ hiện nay: Giám đốc Công ty TNHH MTV Thạch Kim Hòa Bình, trưởng ban kiểm soát Công ty CP TĐ Cao Nguyên Sông Đà 7
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Số cổ phần đại diện vốn nhà nước : 0 CP
- Số cổ phần của những người có liên quan: Không

**\* Thành viên thứ hai:**

Họ và tên : NGUYỄN CAO SƠN

Ngày sinh : 30/8/1982

Nơi sinh : Viên Sơn, Sơn Tây, Hà Nội

Số CMND : 111631612

Quê quán : Viên Sơn, Sơn Tây, Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Viên Sơn, Sơn Tây, Hà Nội

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ xây dựng công trình thủy

**Quá trình công tác:**

- ✓ Từ Năm 2000-:-2005: Học tại Trường Đại học Thủy Lợi
- ✓ Từ tháng 7/2005-:- 03/2010: Chuyên viên kỹ thuật tại Ban điều hành dự án Thủy điện Tuyên Quang
- ✓ Từ tháng 03/2010-:-11/2011: Trưởng phòng quản lý kỹ thuật thi công an toàn BĐH TĐ Lai Châu
- ✓ Từ tháng 11/2011-:-6/2013: Chuyên viên BĐH thi công nhà Quốc hội- TĐSD
- ✓ Từ tháng 06/2013-:- Nay: Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty CP Sông Đà 7

Chức vụ hiện tại : Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty CP Sông Đà 7

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Số cổ phần nắm giữ: 0

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

**\* Thành viên thứ hai:**

Họ và tên : NGUYỄN ANH LAM

Ngày sinh : 24 / 09 / 1981

Nơi sinh : Xã Phú Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

Số CMND : 182.151.453

Quê quán : Xã Phú Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Phường Phú La, Hà Đông, Hà Nội

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kinh tế Thủy Lợi

Quá trình công tác :

- ✓ Từ 8/2004 á 12/2005: Nhân viên Ban KTKH Xí nghiệp Sông Đà 705 - Công ty Sông Đà 7
- ✓ Từ 01/2006 á 12/2006: Nhân viên Ban KTTH Xí nghiệp Sông Đà 7.04
- ✓ Từ 01/2007 á 10/2007: Phó trưởng Ban KTTH Xí nghiệp Sông Đà 7.04
- ✓ Từ 11/2007 á 12/2007: Trưởng ban KTTH Xí nghiệp Sông Đà 7.04
- ✓ Từ 01/2008 á 06/2013: Trưởng phòng KTTH - Công ty cổ phần Sông Đà 7.04
- ✓ Từ 07/2013 đến nay: Phó Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần Sông Đà 7.04
- ✓ Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7.04

**b) Hoạt động của Ban kiểm soát.**

Với nguyên tắc chú trọng công tác kiểm tra, kiểm soát toàn bộ hoạt động của Công ty, lấy ngăn chặn phòng ngừa làm mục tiêu chính ; đảm bảo mọi hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các mục tiêu chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 bao gồm cụ thể như sau :

Lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác năm 2016 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban kiểm soát Công ty.

Kiểm soát việc ban hành các hệ thống quản lý nội bộ: Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát trước và sau khi Hội đồng quản trị ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ; tham gia đóng góp ý kiến ngay trong quá trình dự thảo.

Thực hiện kiểm tra giám sát tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ban hành quyết định của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty; trình tự ban hành các văn bản của Công ty, đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến về công tác sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hàng quý sau mỗi kỳ quyết toán. Ban kiểm soát thực hiện thẩm định, đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của ban Giám đốc, thẩm định báo cáo tài chính của Công ty; đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị và thực trạng tài chính của Công ty tại thời điểm lập báo cáo.

Tổ chức thẩm định Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty năm 2016; báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016; báo cáo tài chính năm 2016.

Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của các đơn vị trực thuộc và các Công ty con, Công ty liên kết.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chứng năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

Về quan hệ với cổ đông: Trong năm 2016, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban kiểm soát để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các mặt hoạt động của Công ty.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị Ban giám đốc và Ban kiểm soát.**

**a. Lương, thưởng, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Lương	Tổng	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị			699.062.091	699.062.091	
1	Nguyễn Hữu Doanh	Chủ tịch HĐQT		273.521.865	273.521.865	
2	Đặng Quang Hiệu	KTT thành viên HĐQT		158.845.863	158.845.863	
3	Trần Văn Tài	Thành viên HĐQT		37.207.477	37.207.477	

4	Quất Văn Quang	Thành viên HĐQT		209.850.113	209.850.113	
5	Nguyễn Bá viễn			19.636.773	19.636.773	
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>			<b>226.667.273</b>	<b>226.667.273</b>	
1	Đặng Việt Hùng	Trưởng BKS		20.631.238	20.631.238	
1	Nguyễn Cao Sơn	Thành viên BKS		206.035.999	153.130.475	
		<b>Tổng cộng (I+II)</b>		<b>925.729.328</b>	<b>925.729.328</b>	

**b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ :** Không có

**c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có

**d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty**

Trong năm 2016 các TV Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định tại Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Pháp luật có liên quan, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông của Công ty

## **VI. Báo cáo Tài chính**

Số: 962 /2017/BC.KTTC-AASC.KT5

### **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Sông Đà 7**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sông Đà 7 được lập ngày 20 tháng 02 năm 2017, từ trang 06 đến trang 38, bao gồm: Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính.

#### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Dự án Khu nhà vườn Sinh thái Đồng Quang và Dự án Khu đô thị Đồng Quang đã dừng triển khai thực hiện, tổng chi phí đã tập hợp đến thời điểm 31/12/2016 là 17.608.449.702 VND. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng vẫn không thể thu thập được các bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá giá trị có thể thu hồi của dự án và ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Công ty (thuyết minh số 10).

### **Ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sông Đà 7 tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### **Các vấn đề cần nhấn mạnh**

Lỗ lũy kế đến ngày 31/12/2016 là 10,4 tỷ đồng, Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trong năm 2016 âm 115 tỷ đồng. Những sự kiện này cho thấy có yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Công ty vẫn được trình bày dựa trên cơ sở giả định hoạt động liên tục vì các lý do đã được trình bày tại thuyết minh số 1.

Vấn đề nhấn mạnh nêu trên không làm thay đổi ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi

<b>Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC</b>		
<b>Nguyễn Thanh Tùng</b> Phó Tổng Giám đốc Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 0063-2013-002-1		<b>Nguyễn Trường Minh</b> Kiểm toán viên Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 2290-2013-002-1
<i>Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2017</i>		



2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kế toán và Kiểm toán AAC và được đăng tải đầy đủ tại Website của Công ty CP Sông Đà 7.
- Website: songda7.com.vn

Sơn La, ngày 14 tháng 4 năm 2017

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

